TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:120/2023/HS-PT
Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/HSPT ngày 08/5/2023 đối với bị cáo Võ Thị T, do có kháng cáo của bị cáo Võ Thị T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11a/2023/HS-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân Tp. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

** Bị cáo kháng cáo:*

Họ và tên: Võ Thị T, sinh ngày 12/10/1970 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hữu T1(đã chết) và bà Phạm Thị X; Có chồng: Anh Lê Văn T2(đã ly hôn) và 02 con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 25/10/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự theo Bản án số 49/2019/HS-ST, nộp phạt xong ngày 25/7/2022.

Nhân thân: Ngày 17/10/2016 bị Công an thành phố H Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", nộp phạt xong ngày 02/11/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

** Ngoài ra còn có10 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị: Không*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/10/2022 trên địa bàn thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh Lê Thị Quỳnh T3 Trần Thị D Võ Thị T Phan Thị H Phạm Cao C Bùi Thị Hải Y Đường Thị X T4Đặng Thị P L T5 Hồ Thị H1đã đánh bạc dưới hình thức đánh "Lô đề" thông qua tin nhắn điện thoại di động để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau: Lê Thị Q T3tham gia đánh bạc với T17 tổng số tiền 221.575.000 đồng; Trần Thị D gia đánh bạc với Bùi Thị Hải YLê Thị Quỳnh T Thị H H2với tổng số tiền 122.495.800 đồng; Võ Thị T3 gia đánh bạc với Lê Thị Q T3Phạm Cao CPhan Thị T4với tổng số tiền 116.250.000 đồng. Trong đó số tiền đánh bạc giữa Võ Thị T và Lê Thị Q T3là 35.725.000 đồng, giữa Phạm Cao C và Võ Thị T là 77.000.000 đồng, giữaVõ Thị T6 và Phan Thị T4 là 3.525.000 đồng. Phan Thị H gia đánh bạc với Lê Thị Q T3với số tiền 79.199.000 đồng; Phạm Cao C1 gia đánh bạc với Võ Thị T5 số tiền 77.000.000 đồng; Bùi Thị Hải Y gia đánh bạc với Trần Thị D1 số tiền 58.416.000 đồng; Đường Thị X1tham gia đánh bạc với Lê Thị Q T3với số tiền 49.699.000 đồng; P1 đánh bạc với Võ Thị TĐặng Thị PNguyễn Thị T7với tổng số tiền 22.805.600 đồng; Đặng Thị P gia đánh bạc với Phan Thị T4với số tiền 15.120.000 đồng; Lưu N T5giúp sức cho Trần Thị D2 bạc với Hồ Thị H1Trần T6 H2và một người không quen biết với tổng số tiền 11.097.800 đồng; Hồ Thị H1tham gia đánh bạc với Trần Thị D1 số tiền 6.390.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 11a/2023/HS-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân Tp. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 , khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáoVõ Thị Thùy phạm tội "Đánh bạc", xử phạt bị cáo Võ Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến ngày 13/01/2023. Phạt bổ sung bị cáo T30.000.000đ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/3/2023 bị cáo Võ Thị T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm người kháng cáo thay đổi nội dung đơn kháng cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến: Việc Hạt kiểm lâm H4xác nhận bị cáo Võ Thị T7 cung cấp một số thông tin về hoạt động của lâm tặc xâm hại rừng và buôn bán lâm sản trái phép, qua xác minh cũng như kết quả xét hỏi tại phiên tòa, thấy : Bị cáo không biết được tên của đối tượng có hành vi chặt phá rừng, không biết mình trình báo thông tin vụ việc chặt phá rừng cho ai, tại Hạt kiểm lâm huyện H không lưu giữ hồ sơ, tài liệu nào về việc bị cáo Võ Thị T8 bào thông tin vụ việc chặt phá rừng keo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận ;Việc bị cáo đã tự nguyện nộp đủ 30.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và tiền án phí HSST, đồng thời, cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới để cấp phúc thẩm xem xét, như: Hồ sơ đề nghị cấp Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì và Quyết định tặng Huy hiệu 60 năm tuổi đảng đối với ông Võ Hữu T1bố bị cáo Võ Thị T9 thấy, bị cáo thực sự ăn đã hối lỗi, ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm 11a/2023/HS-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt chính, giảm hình phạt cho bị cáo từ 9-12 tháng. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; tiết thứ nhất và tiết thứ 2 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị T10 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ 07/10/2022 đến 13/01/2023.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 07/10/2022 trên địa bàn thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh Võ Thị T11 hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "Lô đề" thông qua tin nhắn điện thoại di động với các bị cáo Lê Thị Q T3Phạm Cao CPhan Thị T4với tổng số tiền 116.250.000 đồng . Do đó, hành vi của bị cáo phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại điểm bkhoản 2 Điều 321 BLHS. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Tờ khai quá trình công tác kháng chiến, Hồ sơ đề nghị cấp Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì, Quyết định tặng Huy hiệu 60 năm tuổi đảng đối với ông Võ Hữu T1 - bố bị cáo Võ Thị T; bị cáo tự nguyện nộp 30.000.000đ tiền phạt bổ sung theo biên lai số 0001635 ngày 23/6/2923 và biên lai số 0001637 ngày 29/6/2023 , án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ theo biên lai số 0001635 ngày 23/6/2923 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Hà Tĩnh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp sơ thẩm chưa có nên chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Đối với văn bản xác nhận của Hạt kiểm lâm H4về việc bị cáo cung cấp tin báo về về hoạt động của lâm tặc xâm hại rừng và buôn bán lâm sản trái phép, theo biên bản làm việc ngày 25/7/2023 giữa hạt kiểm lâm H4và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh không đủ cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị T12 Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11a/2023/HSST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt chính.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị T13 tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Võ Thị T14 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến ngày 13/01/2023.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 điều 321, khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Thị T15 tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, bị cáo đã nộp theo biên lai số 0001635 ngày 23/6/2923, biên lai số 001637 ngày 29/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Hà Tĩnh.

2 . Về án phí: Căn cứ quy định điểm h, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Võ Thị T16 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T18

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh
- VKSND cấp sơ thẩm;
- TAND cấp sơ thẩm (2 bản);
- Công an;
- Chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu Văn thư; HS.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thiện